

## **Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT**

### **Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT**

#### **Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật**

*Yêu cầu về kỹ thuật bao gồm các nội dung cơ bản như sau:*

##### **1.1. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu**

- Tên gói thầu: Mua sắm xe ô tô phục vụ công tác chung.
- Tên Dự toán: Mua sắm xe ô tô phục vụ công tác chung.
- Chủ đầu tư: Văn phòng Đảng ủy Phường Lĩnh Nam.
- Nguồn vốn: Ngân sách Thành phố bổ sung có mục tiêu năm 2025.
- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Chào hàng cạnh tranh trong nước, qua mạng.
- Phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn, một túi hồ sơ.
- Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu: 60 ngày.
- Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu: Quý III/2025.
- Loại hợp đồng: Trọn gói.
- Thời gian thực hiện gói thầu: 30 ngày.
- Địa điểm thực hiện: Văn phòng Đảng ủy Phường Lĩnh Nam. Địa chỉ: Số 669 Đường Lĩnh Nam, Phường Lĩnh Nam, Thành phố Hà Nội.

##### **1.2. Yêu cầu về kỹ thuật**

*Yêu cầu về kỹ thuật bao gồm yêu cầu về kỹ thuật chung và yêu cầu về kỹ thuật chi tiết đối với hàng hóa thuộc phạm vi cung cấp của gói thầu, cụ thể:*

*a) Yêu cầu về kỹ thuật chung:* là các yêu cầu về chủng loại, tiêu chuẩn hàng hóa và các yêu cầu về kiểm tra, thử nghiệm, đóng gói, vận chuyển, điều kiện khí hậu tại nơi hàng hóa được sử dụng.

- Phạm vi công việc của nhà thầu chào hàng bao gồm (nhưng không hạn chế) các nội dung sau:

- + Cung cấp, vận chuyển hàng hóa tới địa điểm cung cấp;
- + Bảo quản, nghiệm thu, bàn giao hàng hóa;
- + Vận chuyển, lắp đặt, đào tạo, hướng dẫn sử dụng,... các hàng hóa theo đúng vị trí và yêu cầu của Chủ đầu tư;
- + Bàn giao hàng hóa phải thỏa mãn các yêu cầu của E-HSMT. Chịu mọi chi phí nghiệm thu và vận chuyển hàng hóa;

- Chung loại hàng hóa: Nhà thầu tham gia dự thầu phải chào đúng và đủ chủng loại, khối lượng hàng hoá nêu tại Bảng Phạm vi cung cấp hàng hóa thuộc Mẫu số 01A (webform trên Hệ thống) chương IV của E-HSMT; Hàng hoá được sản xuất chính hãng và xuất xứ rõ ràng, hợp pháp, từng chủng loại phải ghi rõ tên, mã hiệu, hãng, nước, năm sản xuất, các thông số kỹ thuật, chất lượng hàng hóa tuân thủ theo đúng yêu cầu của E-HSMT.

- Tiêu chuẩn chất lượng:

+ Hàng hóa cung cấp phải có các đặc tính kỹ thuật, tiêu chí chất lượng đáp ứng với các yêu cầu về đặc tính kỹ thuật, tiêu chuẩn chất lượng được nêu trong E-HSMT, phải đảm bảo mới 100% (Thông số kỹ thuật yêu cầu tất cả các hàng hóa và vật liệu, vật tư sử dụng cho hàng hóa phải mới, chưa qua sử dụng, sử dụng toàn bộ các cải tiến mới nhất về thiết kế và vật liệu, trừ trường hợp có quy định cụ thể khác trong hợp đồng), nguyên đai, nguyên kiện, đóng gói theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất; sản xuất từ năm 2025 trở lại đây.

+ Nhà thầu phải chịu trách nhiệm về tính chất ổn định, an toàn của tất cả các hàng hóa trong suốt thời gian cung cấp, lắp đặt, hoàn thiện gói thầu trong giai đoạn bảo hành và thực hiện chế độ hậu mãi. Nhà thầu cam kết hỗ trợ kỹ thuật và cung cấp vật tư linh kiện cho hàng hóa trong thời gian tối thiểu 10 năm với giá ưu đãi.

+ Các hàng hóa, thiết bị cung cấp, lắp đặt vào gói thầu phải có công suất, thông số kỹ thuật đúng theo hồ sơ đã được phê duyệt.

+ Đối với xe nhập khẩu: Cam kết cung cấp Giấy chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới nhập khẩu (đối với xe nhập khẩu); Tờ khai hàng hóa nhập khẩu, Giấy chứng nhận nguồn gốc xuất xứ hàng hóa (C/O) bản điện tử và bản dịch thuật (đối với xe nhập khẩu); Giấy chứng nhận chất lượng hàng hóa (C/Q) của nhà sản xuất (hoặc đại diện Hãng sản xuất tại Việt Nam) bản điện tử và bản dịch thuật (đối với xe nhập khẩu); Phiếu bảo hành hàng hóa.

+ Đối với xe sản xuất, lắp ráp trong nước: Cam kết cung cấp Giấy chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường ô tô sản xuất, lắp ráp (đối với xe sản xuất, lắp ráp trong nước) do Cục Đăng kiểm Việt Nam cấp, Phiếu kiểm tra chất lượng xuất xưởng dùng cho xe cơ giới (đối với xe sản xuất, lắp ráp trong nước); Phiếu bảo hành hàng hóa.

- Tài liệu kỹ thuật trong E-HSMT: Tất cả các hàng hóa/thiết bị được quy định trong phạm vi cung cấp nêu tại Mục 1 Chương V phải có Catalogue, tài liệu kỹ thuật của nhà sản xuất (hãng sản xuất) hoặc của đại lý được ủy quyền bán hàng hoặc tài liệu khác có giá trị tương đương để chứng minh hàng hóa dự thầu đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của E-HSMT; Catalogue, tài liệu kỹ thuật được sử dụng bằng Tiếng Anh hoặc Tiếng Việt; Trường hợp các tài liệu này bằng tiếng nước ngoài khác thì phải đính kèm bản dịch tiếng Việt và nhà thầu chịu trách nhiệm về tính chính xác nội dung bản dịch. Bản dịch tiếng Việt có thể dịch toàn bộ tài liệu hoặc tóm tắt nội dung nhưng phải chứng minh được hàng hoá đáp ứng đầy đủ các yêu cầu tại Chương V của E-HSMT). Trường hợp trong catalogue không đầy đủ thông số theo yêu cầu của E-HSMT thì nhà thầu phải có xác nhận thông số kỹ

thuật của nhà sản xuất (hãng sản xuất) hoặc của đại lý được ủy quyền bán hàng hoặc tài liệu khác có giá trị tương đương để chứng minh.

- Bảo hành, bảo trì:

+ Thời gian bảo hành: Xe được bảo hành 5 năm hoặc 150.000 km tùy theo điều kiện nào đến trước và theo quy định của Nhà sản xuất kể từ ngày nghiệm thu, bàn giao thiết bị đưa vào sử dụng.

+ Bảo trì tại Đại lý hoặc trạm dịch vụ ủy quyền của Chính Hãng sản xuất trên toàn quốc và theo quy định của Nhà sản xuất.

+ Toàn bộ những trường hợp thiết bị hỏng hóc do lỗi thiết kế hoặc chế tạo, thiết bị hoạt động không đúng, không đủ công năng thiết kế sẽ được nhà thầu thay thế trong thời gian bảo hành và nhà thầu phải hoàn toàn chịu trách nhiệm chi trả các chi phí.

+ Nhà thầu có trách nhiệm tư vấn kỹ thuật miễn phí cho chủ đầu tư trong việc sửa chữa thay thế thiết bị trong toàn bộ quãng đời của thiết bị.

- Đào tạo, hướng dẫn sử dụng:

+ Sau khi hàng hóa được bàn giao, Nhà thầu (bên B) thực hiện việc đào tạo, hướng dẫn sử dụng, chuyển giao công nghệ (nếu có) cho Chủ đầu tư (bên A). Các cán bộ của bên A sau khi tham gia lớp đào tạo, hướng dẫn có thể sử dụng thành thạo hệ thống. Mọi chi phí liên quan nội dung này do bên B chi trả.

+ Việc đào tạo phải bao gồm phần thực hành trực tiếp trên Hệ thống thiết bị đã triển khai cho bên A.

+ Tổ chức đào tạo, hướng dẫn sử dụng:

++ Tổ chức đào tạo, hướng dẫn cho lãnh đạo, chỉ huy đơn vị sử dụng.

++ Tổ chức đào tạo cho người trực tiếp sử dụng thiết bị.

- Kế hoạch bảo dưỡng: Nhà thầu phải nộp cho chủ đầu tư kế hoạch bảo dưỡng định kỳ hệ thống trước khi bắt đầu nghiệm thu bàn giao.

- Hồ sơ tài liệu: Các hồ sơ tài liệu sau đây Nhà thầu phải cung cấp trong quá trình thực hiện;

+ Tài liệu hướng dẫn sử dụng: Cung cấp các thông tin cần thiết cho người không quen thuộc với thiết bị có thể hiểu và sử dụng được thiết bị.

+ Tài liệu hướng dẫn bảo dưỡng: Cung cấp kế hoạch bảo dưỡng ngăn ngừa cho các thiết bị, danh mục các bước thứ tự kiểm tra cho từng thiết bị, ..., có quy trình bảo dưỡng phù hợp, khả thi đáp ứng yêu cầu kỹ thuật.

- Nghiệm thu bàn giao

+ Công việc chỉ được coi là hoàn thành khi Nhà thầu nhận được biên bản nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng.

+ Mọi thủ tục nghiệm thu bàn giao được thực hiện theo đúng quy định của Pháp luật. Nhà thầu có quyền đưa vào trong đề xuất tài chính toàn bộ các chi phí

cần thiết để đảm bảo cho mình hoàn thành công việc.

+ Nhà thầu bằng chi phí của mình phải chuẩn bị và nộp hồ sơ thanh toán theo quy định.

+ Nhà thầu chịu trách nhiệm bảo hành miễn phí bắt đầu từ ngày nghiệm thu hoàn thành bàn giao.

- Cung cấp phụ tùng thay thế: Nhà thầu có bản cam kết cung cấp phụ tùng thay thế chính hãng với thời gian tối thiểu là 10 năm sau thời gian bảo hành với giá cả hợp lý.

b) *Yêu cầu về kỹ thuật cụ thể*: Như tính năng, thông số kỹ thuật, các thông số bảo hành... được nêu cho từng loại hàng hóa. Khi nêu yêu cầu, các thông số kỹ thuật có thể được mô tả dưới hình thức bảng biểu.

Bất kỳ thương hiệu, mã hiệu (nếu có) trong bảng Tiêu chuẩn kỹ thuật chi tiết dưới đây để minh họa cho các tiêu chuẩn chất lượng, tính năng kỹ thuật yêu cầu, nhà thầu có thể lựa chọn dự thầu hàng hóa có nguồn gốc, xuất xứ, nhà sản xuất, thương hiệu, mã hiệu phù hợp với điều kiện cung cấp nhưng phải đảm bảo yêu cầu có tiêu chuẩn kỹ thuật, đặc tính kỹ thuật, tính năng, sử dụng “tương đương” hoặc “ưu việt hơn” so với các yêu cầu tối thiểu. Tóm tắt thông số kỹ thuật của hàng hóa và các dịch vụ liên quan phải tuân thủ các thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn sau đây:

Nội dung	Thông số kỹ thuật
Loại	4 xi lanh thẳng hàng
Dung tích xy lanh (cc)	≥ 1998
Công suất cực đại (hp/rph)	≥ 188/6.000
Mô men xoắn cực đại (Nm/rph)	≥ 252/4.000
Hộp số	6 AT
<b>Kích thước và trọng lượng</b>	
Đặc điểm	7 chỗ Động cơ Xăng
Dài x Rộng x Cao	≥ 4900 x 1840 x 1730
Chiều dài cơ sở	≥ 2930
Khối lượng không tải (Kg)	≥ 1.770
Khối lượng toàn tải (Kg)	≥ 2.365
Khoảng sáng gầm xe	≥ 200
Bán kính vòng quay (m)	5,8
<b>Hệ thống treo</b>	
Trước	Độc lập McPherson
Sau	Liên kết đa điểm
<b>Hệ thống phanh</b>	
Phanh đĩa trước và sau	Đĩa tản nhiệt
Hệ thống chống bó cứng phanh (ABS)	Có
Hệ thống phân phối lực phanh điện tử (EBD)	Có

Hệ thống cân bằng điện tử (ESP)	Có
Trợ lực lái thủy lực	Có
Dung tích thùng nhiên liệu (lít)	$\geq 72L$
Cỡ lốp	225/55R19
<b>Trang thiết bị chính</b>	
Đèn phía trước	Đèn Led
Đèn sương mù	Có
Đèn phanh sau lắp cao	Có
Điều hòa nhiệt độ	Điều hòa $\geq 3$ vùng độc lập
Hệ thống âm thanh	AM/FM, Bluetooth, cổng USB, $\geq 10$ loa bose
Màn hình trung tâm	Màn hình $\geq 8$ inch kết nối Apple CarPlay và android auto
Tay lái tích hợp chức năng điều khiển âm thanh	Có
Hệ thống kiểm soát hành trình	Có
Ghế lái điều chỉnh 10 hướng, nhớ 2 vị trí ghế sưởi ghế	Có
Ghế phụ chỉnh điện, sưởi ghế	Có
Vật liệu ghế	Da
Dây đai an toàn trang bị cho tất cả các ghế	Có
Tựa đầu các ghế	Có
Cửa sổ chỉnh điện lên-xuống tự động	Có
Gương chiếu hậu trong xe chống chói tự động	Có
Khóa cửa điện trung tâm	Có
Khóa cửa điều khiển từ xa	Có
<b>An toàn</b>	
Túi khí	$\geq 6$
Đèn báo hiệu phanh khẩn cấp	Có
Hệ thống cân bằng điện tử	Có
Hệ thống kiểm soát lực kéo	Có
Hệ thống hỗ trợ khởi hành ngang dốc	Có
Phanh tay điện tử tích hợp giữ phanh tự động	Có
Hệ thống mở khóa cửa thông minh	Có
Hệ thống mã hóa chống sao chép chìa khóa	Có
Hệ thống chống trộm	Có
Cảm biến đỗ xe trước-sau	Có
Khóa cửa tự động khi chìa khóa ra khỏi vùng cảm biến	Có

### 1.3. Các yêu cầu khác

1.3.1. Các yêu cầu khác về kỹ thuật bao gồm yêu cầu về nhân sự, phạm vi cung cấp, yêu cầu về tiến độ cung cấp, biện pháp triển khai, quy định hàng hóa...theo quy định chi tiết tại Mục 2, Mục 3: Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật; Chương III: Tiêu chuẩn đánh giá E-HSDT.

1.3.2. Các yêu cầu khác về phương thức thanh toán, yêu cầu về cung cấp tài chính và điều kiện tín dụng kèm theo, yêu cầu về dịch vụ liên quan như vận chuyển, bàn giao, kiểm tra, nghiệm thu...cũng như yêu cầu về vật tư thay thế khi hỏng hóc và dịch vụ sau bán hàng quy định tại Chương VII - Điều kiện cụ thể của hợp đồng.

1.3.3. Khả năng thích ứng về địa lý và tác động đối với môi trường: Nhà thầu phải bảo đảm hàng hóa, thiết bị cung cấp cho gói thầu thích ứng, phù hợp về địa lý, hoạt động ổn định trong điều kiện khí hậu Việt Nam, không làm hủy hoại môi trường, không làm ảnh hưởng, độc hại đến người sử dụng. Trường hợp hàng hóa được cung cấp có ảnh hưởng tác động đến môi trường, nhà thầu phải có đề xuất biện pháp xử lý, giải quyết hợp lý, phù hợp với quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

#### 1.3.4. Yêu cầu về bảo mật thông tin:

Giữ bí mật và không được cung cấp cho bên thứ ba các nội dung, thông tin liên quan đến gói thầu.

**Mục 2. Bản vẽ:** Không có.

### **Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm**

Các kiểm tra và thử nghiệm cần tiến hành gồm có:

3.1. Thời gian, địa điểm: Theo thỏa thuận giữa hai bên và tiến độ cung cấp hàng hóa theo cam kết của nhà thầu tại E-HSDT.

#### 3.2. Cách thức tiến hành:

3.2.1. Kiểm tra chủng loại, số lượng, phụ kiện đồng bộ kèm theo, nhãn mác, nguồn gốc xuất xứ, catalogue thiết bị theo quy định tại E-HSMT và Hợp đồng mua bán.

3.2.2. Kiểm tra, thử nghiệm về tính năng, thông số kỹ thuật.

3.2.3. Kiểm tra tài liệu giấy tờ kèm theo để chứng minh tính hợp lệ của hàng hóa gồm:

- Đối với xe nhập khẩu: Cam kết cung cấp Giấy chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới nhập khẩu (đối với xe nhập khẩu); Tờ khai hàng hóa nhập khẩu, Giấy chứng nhận nguồn gốc xuất xứ hàng hóa (C/O) bản điện tử và bản dịch thuật (đối với xe nhập khẩu); Giấy chứng nhận chất lượng

hàng hóa (C/Q) của nhà sản xuất (hoặc đại diện Hãng sản xuất tại Việt Nam) bản điện tử và bản dịch thuật (đối với xe nhập khẩu); Phiếu bảo hành hàng hóa.

- Đối với xe sản xuất, lắp ráp trong nước: Cam kết cung cấp Giấy chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường ô tô sản xuất, lắp ráp (đối với xe sản xuất, lắp ráp trong nước) do Cục Đăng kiểm Việt Nam cấp, Phiếu kiểm tra chất lượng xuất xưởng dùng cho xe cơ giới (đối với xe sản xuất, lắp ráp trong nước); Phiếu bảo hành hàng hóa.

- Các tài liệu khác cần thiết cho việc đăng ký lưu hành.

- Riêng đối với thiết bị phụ kiện lắp đặt không yêu cầu.

Các tài liệu bằng tiếng nước ngoài (ngoại trừ catalogue thiết bị) phải được dịch sang tiếng Việt Nam và có xác nhận của đơn vị dịch thuật hoặc trung tâm dịch thuật có pháp nhân.

3.2.4. Nhà thầu phải hoàn thành công tác đào tạo, hướng dẫn vận hành cho Chủ đầu tư trước khi nghiệm thu gói thầu để bàn giao đưa vào sử dụng. Cung cấp tài liệu hướng dẫn vận hành, quy trình vận hành, tài liệu hướng dẫn bảo trì dự án. Nhà thầu có trách nhiệm tự kiểm tra hoàn chỉnh việc lắp đặt thiết bị, chuẩn bị đầy đủ hồ sơ nghiệm thu (biên bản nghiệm thu đưa vào sử dụng...); Thời điểm chuyển giao quyền sở hữu là khi nhà thầu hoàn thành việc cung cấp, lắp đặt và bàn giao đưa vào sử dụng thiết bị; việc lắp đặt thiết bị thực hiện đúng kỹ thuật và chạy thử đạt yêu cầu thiết kế. Toàn bộ chi phí cho việc kiểm tra, thử nghiệm do nhà thầu chịu.

3.2.5. Cách thức xử lý đối với các hàng hóa không đạt yêu cầu qua kiểm tra, thử nghiệm:

Các thiết bị lắp đặt không đạt yêu cầu kỹ thuật (không đúng thiết kế, không phù hợp với tài liệu hướng dẫn vận hành của nhà chế tạo, không đáp ứng quy định của tiêu chuẩn quy phạm kỹ thuật áp dụng ...) sẽ bị từ chối nghiệm thu và phải chuyển khỏi địa điểm nghiệm thu trong vòng 01 ngày. Trường hợp phát hiện ra bất cứ sự mất mát hư hỏng, không đúng chủng loại, không đúng chất lượng, quy cách hai bên sẽ lập biên bản. Khi đó Chủ đầu tư có quyền không nhận hàng, nhà thầu phải thực hiện việc thay thế, sửa chữa, bổ sung các khiếm khuyết này chậm nhất trong vòng 48 (bốn tám) giờ và phải chịu mọi phí tổn cho việc cung cấp hàng thay thế, sửa chữa các sai sót phát sinh.